

**DANH SÁCH KIỂM TRA TIẾNG ANH
CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO ĐỀ ÁN KHÓA TUYỂN 2020**

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
1	20125127	ĐÀO QUANG DŨNG	09g30-11g00	16/10/2020	I52
2	20125126	BÙI DUY BẢO	09g30-11g00	16/10/2020	I52
3	20120052	LÊ ĐỨC ĐẠT	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
4	20120080	DƯƠNG ĐÌNH HIẾU	09g30-11g00	17/10/2020	I52
5	20125128	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	09g30-11g00	16/10/2020	I52
6	20127680	PHẠM THỊ ÁNH PHÁT	09g30-11g00	17/10/2020	I52
7	20127681	NGUYỄN THIÊN PHÚC	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
8	20120208	LÊ CUNG TIẾN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
9	20127683	TRẦN TRỌNG TÍN	09g30-11g00	16/10/2020	I52
10	20120309	NGUYỄN VŨ KHÔI	14g00-15g30	16/10/2020	I52
11	20125130	NGUYỄN PHÚ VINH	09g30-11g00	16/10/2020	I52
12	20127677	HÀ TUẤN LÂM	14g00-15g30	16/10/2020	I52
13	20127678	NGUYỄN TRẦN TRỌNG NGHĨA	14g00-15g30	16/10/2020	I52
14	20125129	NGUYỄN ĐÌNH QUỐC	09g30-11g00	16/10/2020	I52
15	20125004	HOÀNG HIỆP	09g30-11g00	16/10/2020	I52
16	20125007	NGUYỄN VŨ ĐĂNG KHOA	09g30-11g00	16/10/2020	I52
17	20125009	TẠ QUANG KHÔI	09g30-11g00	16/10/2020	I52
18	20125010	TRẦN BẢO LỢI	09g30-11g00	16/10/2020	I52
19	20125011	NGUYỄN QUANG LONG	09g30-11g00	16/10/2020	I52
20	20125012	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	09g30-11g00	16/10/2020	I52
21	20125014	THÁI VIỆT NHẬT	09g30-11g00	16/10/2020	I52
22	20125015	NGUYỄN PHONG PHÚ	09g30-11g00	16/10/2020	I52
23	20125017	NGUYỄN NHÂM TẤN	09g30-11g00	16/10/2020	I52
24	20125020	LÊ QUỐC ANH	09g30-11g00	16/10/2020	I52
25	20125021	LƯƠNG HOÀNG CHÂU	09g30-11g00	16/10/2020	I52
26	20125023	VŨ HOÀNG ĐẠT	09g30-11g00	16/10/2020	I52
27	20125025	DƯƠNG TUẤN DŨNG	09g30-11g00	16/10/2020	I52
28	20125027	PHAN MINH DUY	09g30-11g00	16/10/2020	I52
29	20125028	NGUYỄN NHẬT HÀO	09g30-11g00	16/10/2020	I52
30	20125029	TỬ KHAI HOÀI	09g30-11g00	16/10/2020	I52
31	20125030	LÊ MINH HOÀNG	09g30-11g00	16/10/2020	I52
32	20125031	PHẠM VIỆT HOÀNG	09g30-11g00	16/10/2020	I52
33	20125034	VÔ BÙI PHÚ HÙNG	09g30-11g00	16/10/2020	I52
34	20125038	LÊ NGUYỄN QUANG MINH	09g30-11g00	16/10/2020	I52
35	20125044	BÙI TRỌNG NHÂN	09g30-11g00	16/10/2020	I52
36	20125047	PHAN HUỲNH TẤN PHÁT	09g30-11g00	16/10/2020	I52
37	20125048	NGUYỄN HOÀI NAM PHƯƠNG	09g30-11g00	16/10/2020	I52
38	20125049	NGUYỄN XUÂN QUANG	09g30-11g00	16/10/2020	I52
39	20125051	TRẦN NGUYỄN ĐĂNG TÂM	09g30-11g00	16/10/2020	I61
40	20125052	LÂM HIỀN TOÀN	09g30-11g00	16/10/2020	I61
41	20125053	TRẦN TÔ BĂNG TRINH	09g30-11g00	16/10/2020	I61
42	20125054	VĂN HOÀNG YẾN	09g30-11g00	16/10/2020	I61
43	20125055	TRƯƠNG NHẬT ÁNH	09g30-11g00	16/10/2020	I61
44	20125058	NGUYỄN VIỆT HÙNG	09g30-11g00	16/10/2020	I61
45	20125066	LÊ MINH TRÍ	09g30-11g00	16/10/2020	I61
46	20125067	LƯƠNG THIÊN TRÍ	09g30-11g00	16/10/2020	I61

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
47	20125068	THÁI VÕ ĐỨC TRỌNG	09g30-11g00	16/10/2020	I61
48	20125069	TRẦN LẠC VIỆT	09g30-11g00	16/10/2020	I61
49	20125070	LÊ VÕ ĐỨC ANH	09g30-11g00	16/10/2020	I61
50	20125071	BÙI LÊ GIA CÁT	09g30-11g00	16/10/2020	I61
51	20125074	DƯƠNG HOÀNG HUY	09g30-11g00	16/10/2020	I61
52	20125075	HÀ GIA KHANG	09g30-11g00	16/10/2020	I61
53	20125076	NGUYỄN MINH QUÂN	09g30-11g00	16/10/2020	I61
54	20125077	TRƯƠNG ĐỨC THẮNG	09g30-11g00	16/10/2020	I61
55	20125081	VÕ HUỖNH	09g30-11g00	16/10/2020	I61
56	20125086	HỒ TRỌNG BẢO	09g30-11g00	16/10/2020	I61
57	20125088	LÊ QUỐC CƯỜNG	09g30-11g00	16/10/2020	I61
58	20125090	CAO THANH DUY	09g30-11g00	16/10/2020	I61
59	20125091	ĐẶNG TRƯỜNG DUY	09g30-11g00	16/10/2020	I61
60	20125092	LÊ VINH HIỂN	09g30-11g00	16/10/2020	I61
61	20125093	NGUYỄN NỮ DUY HOÀI	09g30-11g00	16/10/2020	I61
62	20125094	TRẦN ĐÀO BẢO HUÂN	09g30-11g00	16/10/2020	I61
63	20125096	PHAN VĨNH KHANG	09g30-11g00	16/10/2020	I61
64	20125097	LÊ GIA KHÁNH	09g30-11g00	16/10/2020	I61
65	20125098	PHẠM ĐÌNH KHÔI	09g30-11g00	16/10/2020	I61
66	20125099	HOÀNG THỊ MINH KHUÊ	09g30-11g00	16/10/2020	I61
67	20125100	HÀ THIÊN LỘC	09g30-11g00	16/10/2020	I61
68	20125101	VƯƠNG HUY HOÀNG LƯỢNG	09g30-11g00	16/10/2020	I62
69	20125102	TRƯƠNG NHẬT MINH	09g30-11g00	16/10/2020	I62
70	20125104	MẠCH VĨNH PHÁT	09g30-11g00	16/10/2020	I62
71	20125105	PHẠM TÂN PHÁT	09g30-11g00	16/10/2020	I62
72	20125106	LÊ VĂN HOÀNG PHI	09g30-11g00	16/10/2020	I62
73	20125107	HỒ VĂN QUÂN	09g30-11g00	16/10/2020	I62
74	20125108	ĐÀO NHẬT QUANG	09g30-11g00	16/10/2020	I62
75	20125109	TRƯƠNG KIẾN QUỐC	09g30-11g00	16/10/2020	I62
76	20125111	NGUYỄN HUỖNH SANG	09g30-11g00	16/10/2020	I62
77	20125112	NGUYỄN HỒ TRƯỜNG SƠN	09g30-11g00	16/10/2020	I62
78	20125113	NGUYỄN QUANG TÂN	09g30-11g00	16/10/2020	I62
79	20125115	PHẠM QUỐC THIỆU	09g30-11g00	16/10/2020	I62
80	20125116	LƯU LÊ THUẬN	09g30-11g00	16/10/2020	I62
81	20125117	NGUYỄN TRỌNG TÍN	09g30-11g00	16/10/2020	I62
82	20125119	NGUYỄN MINH TRÍ	09g30-11g00	16/10/2020	I62
83	20125121	PHẠM THANH TỬ	09g30-11g00	16/10/2020	I62
84	20125122	NGÔ MINH TUẤN	09g30-11g00	16/10/2020	I62
85	20125123	HOÀNG THANH TÙNG	09g30-11g00	16/10/2020	I62
86	20126001	PHAN HẠNH AN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
87	20126003	TRẦN QUANG MINH	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
88	20126009	TỪ KHÁNH DUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
89	20126010	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
90	20126012	TRẦN NGỌC THU GIANG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
91	20126016	PHẠM QUANG HUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
92	20126018	HUỖNH GIA KIỆM	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
93	20126020	PHẠM VĂN LỘC	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
94	20126021	LÊ VIỆT LỰC	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
95	20126024	PHAN ĐÌNH ANH QUÂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
96	20126025	TRẦN MINH QUÂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
97	20126030	TRẦN TÁT TRÍ	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
98	20126031	HÀ THỊ THANH TỬ	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
99	20126034	NGUYỄN VĂN CHÍNH	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
100	20126036	PHẠM THÁI DƯƠNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
101	20126037	NGUYỄN TRẦN ANH DUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
102	20126038	NGUYỄN HỒ TRUNG HIỆU	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
103	20126039	TRẦN THIÊN KHIÊM	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
104	20126040	LÊ ĐA KHOA	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
105	20126041	NGUYỄN HUỲNH MÃN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
106	20126042	NGUYỄN THIÊN MINH	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
107	20126045	VŨ HOÀI NAM	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
108	20126046	ĐOÀN VĂN NGHI	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
109	20126047	LƯU MINH NHẬT	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
110	20126048	NGUYỄN MỘNG THANH NHI	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
111	20126049	NGUYỄN THÀNH NHƠN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
112	20126050	NGÔ THỊ HOÀNG OANH	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
113	20126051	NGUYỄN QUỐC PHÁT	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
114	20126053	TRƯƠNG TẤN PHONG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
115	20126054	CAO MINH QUANG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
116	20126055	TRƯƠNG KIM TÂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
117	20126057	NGUYỄN TRẦN MINH THU	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
118	20126059	TRƯƠNG TRẦN PHÚC TÍN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
119	20126061	NGUYỄN MINH TRIẾT	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
120	20126062	THIỀU VĨNH TRUNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
121	20126063	VÕ CHÍ TƯỜNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
122	20126064	NGUYỄN PHÚC UYÊN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
123	20127003	HOÀNG QUỐC BẢO	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
124	20127005	NGUYỄN ĐỨC BẢO	14g00-15g30	16/10/2020	I52
125	20127010	KHA VĨNH ĐẠT	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
126	20127011	LÊ TÂN ĐẠT	09g30-11g00	17/10/2020	I52
127	20127013	ĐẶNG NGUYỄN DUY	14g00-15g30	16/10/2020	I52
128	20127015	TRẦN QUANG DUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
129	20127016	ĐÀO ĐẠI HẢI	09g30-11g00	16/10/2020	I62
130	20127017	NGÔ GIA HẢI	14g00-15g30	16/10/2020	I52
131	20127021	TRẦN THU HIỀN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
132	20127023	TRẦN MINH HIỆP	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
133	20127027	NGUYỄN THANH HOÀNG	14g00-15g30	16/10/2020	I52
134	20127029	HUỲNH MẠNH HÙNG	09g30-11g00	17/10/2020	I52
135	20127032	BÙI GIA HUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
136	20127035	DƯƠNG THANH HUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
137	20127037	LÊ NGUYỄN TRƯỜNG HUY	14g00-15g30	16/10/2020	I52
138	20127038	NGUYỄN PHƯỚC GIA HUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
139	20127039	TRẦN ĐAM GIA HUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
140	20127041	QUÁCH ĐÌNH HUY THIÊN	09g30-11g00	17/10/2020	I52
141	20127042	BÙI MINH KHẢI	09g30-11g00	17/10/2020	I52
142	20127045	VÕ ĐÌNH KHÔI	14g00-15g30	16/10/2020	I52
143	20127046	TRẦN GIA LẠC	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
144	20127047	NGUYỄN XUÂN HOÀNG LÂM	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
145	20127050	NGUYỄN ĐỨC MINH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
146	20127052	VÕ CÔNG MINH	09g30-11g00	16/10/2020	I62
147	20127054	NGÔ VĂN TRUNG NGUYỄN	14g00-15g30	16/10/2020	I52
148	20127055	LÊ MINH NHÂN	09g30-11g00	17/10/2020	I52
149	20127056	VÕ DUY NHÂN	14g00-15g30	16/10/2020	I52
150	20127057	ĐỖ TRẦN MINH NHẬT	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
151	20127058	LÊ HỒ BẢO NHẬT	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
152	20127060	NGUYỄN DUY NIÊN	14g00-15g30	16/10/2020	I52
153	20127063	PHAN MINH PHÚC	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
154	20127066	NGUYỄN NHẬT QUÂN	14g00-15g30	16/10/2020	I52
155	20127067	TRẦN HỒNG QUÂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
156	20127068	HỒ MINH THANH TÀI	14g00-15g30	16/10/2020	I52
157	20127069	NGUYỄN SANH TÀI	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
158	20127072	LÊ VÕ HUỲNH THANH	09g30-11g00	17/10/2020	I52
159	20127078	NGUYỄN LÊ HOÀNG THÔNG	09g30-11g00	16/10/2020	I62
160	20127082	LÂM THỊ XUÂN THY	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
161	20127083	NGUYỄN TRUNG TÍN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
162	20127088	NGUYỄN THIÊN HOÀNG TRÍ	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
163	20127089	PHẠM MINH TRIẾT	09g30-11g00	16/10/2020	I62
164	20127091	LÊ TRỌNG ANH TÚ	09g30-11g00	17/10/2020	I52
165	20127095	VŨ LÊ TRỌNG VĂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
166	20127097	TRẦN QUANG VINH	09g30-11g00	16/10/2020	I62
167	20127098	ĐỖ THUY PHƯƠNG VY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
168	20127099	VÕ NGỌC KHÁNH VY	09g30-11g00	17/10/2020	I52
169	20127101	BÙI NGỌC MỸ AN	14g00-15g30	16/10/2020	I52
170	20127102	HOÀNG HỮU MINH AN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
171	20127103	NGUYỄN ĐỨC AN	09g30-11g00	17/10/2020	I52
172	20127104	TRƯƠNG THIÊN AN	09g30-11g00	16/10/2020	I62
173	20127107	LÊ QUỐC KỶ ANH	14g00-15g30	16/10/2020	I52
174	20127110	PHAN HỮU ĐOÀN ANH	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
175	20127112	DƯƠNG NGUYỄN GIA BẢO	09g30-11g00	16/10/2020	I62
176	20127114	HUỲNH QUỐC BẢO	14g00-15g30	16/10/2020	I52
177	20127115	LÂM QUỐC BẢO	14g00-15g30	16/10/2020	I52
178	20127116	NGUYỄN GIA BẢO	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
179	20127117	NGUYỄN MINH GIA BẢO	14g00-15g30	16/10/2020	I52
180	20127118	NGUYỄN PHÚC BẢO	14g00-15g30	16/10/2020	I52
181	20127119	PHẠM NGUYỄN GIA BẢO	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
182	20127120	TRẦN LÊ HOÀNG BẢO	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
183	20127121	TRẦN NGÔ GIA BẢO	14g00-15g30	16/10/2020	I52
184	20127122	PHẠM THÁI BÌNH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
185	20127125	NGUYỄN MINH CHÂU	14g00-15g30	16/10/2020	I52
186	20127128	PHẠM VÕ CƯỜNG	09g30-11g00	17/10/2020	I52
187	20127129	LÊ HẢI ĐĂNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I61
188	20127130	BÙI TIẾN ĐẠT	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
189	20127131	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
190	20127132	NGUYỄN VĂN ĐẠT	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
191	20127133	NGUYỄN VŨ THÀNH ĐẠT	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
192	20127134	TRẦN QUỐC ĐẠT	09g30-11g00	17/10/2020	I52
193	20127135	TRẦN HUỲNH NGỌC DIỆP	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
194	20127139	NGUYỄN VIỆT ĐỨC	09g30-11g00	17/10/2020	I52
195	20127141	BÙI TUẤN DŨNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
196	20127142	LÊ PHI DƯƠNG	09g30-11g00	17/10/2020	I52
197	20127143	PHẠM GIANG THÁI DƯƠNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
198	20127145	HỒ QUỐC DUY	14g00-15g30	16/10/2020	I52
199	20127146	LÊ TUẤN DUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	I52
200	20127149	PHAN NGUYỄN THÀNH DUY	09g30-11g00	16/10/2020	I62
201	20127153	MAI TRẦN GIA HÂN	14g00-15g30	16/10/2020	I52
202	20127154	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	09g30-11g00	17/10/2020	I52

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
203	20127155	PHAM ANH Hào	14g00-15g30	16/10/2020	I52
204	20127157	LÊ NGUYỄN CHỈ HIỂU	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
205	20127158	LÊ TRẦN TRUNG HIỂU	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
206	20127159	NGUYỄN TẤN HIỂU	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
207	20127161	BÙI THỊ THANH HOÀ	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
208	20127162	NGUYỄN SƠN HOÀ	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
209	20127163	TRẦN THANH HOÀ	09g30-11g00	16/10/2020	I62
210	20127165	LÊ VĂN HOAN	14g00-15g30	16/10/2020	I52
211	20127166	NGUYỄN HUY HOÀN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
212	20127168	NGUYỄN HUY HOÀNG	09g30-11g00	17/10/2020	I52
213	20127169	PHẠM HUY HOÀNG	09g30-11g00	17/10/2020	I52
214	20127170	PHẠM VIỆT HOÀNG	14g00-15g30	16/10/2020	I52
215	20127171	VŨ HUY HOÀNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
216	20127172	TRƯƠNG QUỐC HUÂN	09g30-11g00	17/10/2020	I52
217	20127175	ĐỖ NGUYỄN HÙNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
218	20127180	TRẦN NGUYỄN LONG HÙNG	09g30-11g00	16/10/2020	I62
219	20127182	BÙI LÊ QUANG HUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
220	20127184	HÀ HUỲNH ĐỨC HUY	14g00-15g30	16/10/2020	I52
221	20127185	NGUYỄN GIA HUY	09g30-11g00	16/10/2020	I62
222	20127186	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
223	20127188	NGUYỄN QUỐC HUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
224	20127189	NGUYỄN QUỐC HUY	09g30-11g00	17/10/2020	I52
225	20127192	TRẦN ANH HUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
226	20127193	TRẦN VĨNH QUỐC HUY	09g30-11g00	17/10/2020	I52
227	20127194	TRƯƠNG VĨNH HUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
228	20127195	LƯƠNG GIA HY	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
229	20127196	NGUYỄN ĐĂNG TUẤN KHẢI	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
230	20127198	HUỲNH TRƯƠNG MINH KHANG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
231	20127199	LƯ' CHỈ KHANG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
232	20127200	NGUYỄN NAM KHANG	14g00-15g30	16/10/2020	I52
233	20127202	VÕ MINH KHANG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
234	20127203	VŨ NHẬT KHANG	14g00-15g30	16/10/2020	I52
235	20127204	NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	09g30-11g00	17/10/2020	I52
236	20127206	VŨ ĐÌNH DUY KHÁNH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
237	20127208	MAI ANH KHIÊM	09g30-11g00	17/10/2020	I52
238	20127210	NGUYỄN NGỌC ANH KHOA	14g00-15g30	16/10/2020	I52
239	20127211	NGUYỄN TRẦN ĐĂNG KHOA	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
240	20127212	DƯƠNG MINH ANH KHÔI	09g30-11g00	16/10/2020	I62
241	20127213	LÊ ĐĂNG MINH KHÔI	09g30-11g00	17/10/2020	I52
242	20127214	NGUYỄN TRƯƠNG MINH KHÔI	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
243	20127217	NGUYỄN TRUNG KIÊN	09g30-11g00	17/10/2020	I52
244	20127219	BÙI TUẤN KIẾT	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
245	20127223	NGUYỄN BÙI HOÀNG LAM	09g30-11g00	17/10/2020	I52
246	20127224	DƯƠNG ĐĂNG THÀNH LÂM	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
247	20127226	TÔ GIA LÂM	14g00-15g30	16/10/2020	I52
248	20127228	NGUYỄN HOÀNG THẢO LINH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
249	20127229	DƯ PHÁT LỘC	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
250	20127233	HUỲNH THỂ LONG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
251	20127235	PHẠM THANH LONG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
252	20127236	PHAN HOÀNG LONG	14g00-15g30	16/10/2020	I61
253	20127237	NGUYỄN TẤN LỰC	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
254	20127239	HOÀNG NHẬT MINH	09g30-11g00	17/10/2020	I52

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
255	20127242	PHAN THANH MINH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
256	20127244	ĐÀO TRỌNG NAM	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
257	20127245	HỒ BÁ NAM	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
258	20127246	NGUYỄN THÀNH NAM	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
259	20127248	VÕ THÀNH NAM	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
260	20127249	LÊ THÚY NGÀ	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
261	20127250	HỒ THỊ THANH NGÂN	14g00-15g30	16/10/2020	I61
262	20127251	LÊ THU NGÂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
263	20127252	NGÔ GIA NGÂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
264	20127253	NGUYỄN THANH NGÂN	09g30-11g00	17/10/2020	I52
265	20127256	TRẦN ANH NGỌC	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
266	20127257	ĐOÀN NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
267	20127258	HOÀNG PHƯỚC NGUYỄN	14g00-15g30	16/10/2020	I61
268	20127259	HUỲNH THÀNH NGUYỄN	14g00-15g30	16/10/2020	I61
269	20127264	ĐỖ TRỌNG NHÂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
270	20127265	NGUYỄN THIÊN NHÂN	09g30-11g00	17/10/2020	I52
271	20127268	HÀ ĐĂNG NHUẬN	09g30-11g00	17/10/2020	I52
272	20127269	TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
273	20127271	TÔN PHƯƠNG OANH	14g00-15g30	16/10/2020	I61
274	20127272	TRẦN THỊNH PHÁT	08g00 - 09g30	16/10/2020	I52
275	20127274	NGUYỄN THANH PHONG	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
276	20127275	LÊ NGUYỄN NHẬT PHÚ	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
277	20127277	NGUYỄN TRIỆU PHÚ	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
278	20127278	NGUYỄN VĂN PHÚ	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
279	20127279	TRẦN THỊ THANH PHÚ	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
280	20127281	LÊ ĐÌNH PHÚC	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
281	20127282	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
282	20127284	PHÙNG NGHĨA PHÚC	09g30-11g00	17/10/2020	I52
283	20127285	TRẦN HỒNG MINH PHÚC	14g00-15g30	16/10/2020	I61
284	20127287	ĐÌNH CAO HỒNG PHƯỚC	08g00 - 09g30	17/10/2020	I61
285	20127288	NGUYỄN NAM PHƯƠNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
286	20127292	PHẠM ĐĂNG QUÂN	14g00-15g30	16/10/2020	I61
287	20127295	LÊ NGUYỄN MINH QUANG	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
288	20127298	NGUYỄN TRẦN MINH QUANG	14g00-15g30	16/10/2020	I61
289	20127301	LÂM QUÊN	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
290	20127302	ĐÌNH ANH QUỐC	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
291	20127303	NGUYỄN VŨ KIẾN QUỐC	14g00-15g30	16/10/2020	I61
292	20127305	TRẦN THẢO QUYÊN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
293	20127308	PHAN MINH SÁNG	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
294	20127309	NGUYỄN LÊ SƠN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
295	20127310	DƯƠNG SONG	09g30-11g00	17/10/2020	I52
296	20127311	NGUYỄN QUỐC SỰ	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
297	20127312	VÕ THANH SƯƠNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
298	20127315	NGUYỄN CHÍ TÀI	14g00-15g30	16/10/2020	I61
299	20127317	PHẠM MINH TÀI	14g00-15g30	16/10/2020	I61
300	20127318	PHAN TRÍ TÀI	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
301	20127319	TRẦN NGUYỄN ANH TÀI	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
302	20127320	PHẠM CAO MINH TÂM	14g00-15g30	16/10/2020	I61
303	20127321	LÊ DUY TÂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
304	20127322	TRẦN NHẬT TÂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
305	20127323	VÕ NHẬT TÂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
306	20127325	LƯƠNG VŨ THÁI	09g30-11g00	17/10/2020	I61

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
307	20127326	ĐỖ QUỐC THẮNG	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
308	20127329	BÙI QUANG THÀNH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
309	20127330	TRỊNH ĐỨC THIÊN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
310	20127334	NGUYỄN PHÁT THỊNH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
311	20127335	PHẠM HUY CƯỜNG THỊNH	09g30-11g00	17/10/2020	I61
312	20127336	PHẠM NGUYỄN PHƯỚC THỊNH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
313	20127337	TRẦN QUANG THỊNH	14g00-15g30	16/10/2020	I61
314	20127338	TRƯƠNG GIA THỊNH	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
315	20127343	PHẠM NGỌC ANH THU	14g00-15g30	16/10/2020	I61
316	20127346	NGUYỄN CHÍ THUẬN	09g30-11g00	17/10/2020	I61
317	20127347	NGUYỄN ĐÌNH THUẬN	09g30-11g00	17/10/2020	I61
318	20127348	NGUYỄN MINH THUẬN	09g30-11g00	17/10/2020	I61
319	20127349	TRẦN QUỐC THUẬN	14g00-15g30	16/10/2020	I61
320	20127350	PHAN THANH THÚY	09g30-11g00	17/10/2020	I61
321	20127354	NGUYỄN MINH TIẾN	14g00-15g30	16/10/2020	I61
322	20127355	TRẦN THIÊN TIẾN	14g00-15g30	16/10/2020	I61
323	20127358	LÊ CHÂU TOÀN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
324	20127359	PHẠM XUÂN TOÀN	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
325	20127361	NGUYỄN NGỌC DIỆU TRANG	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
326	20127362	PHẠM HIỀN ĐOÀN TRANG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
327	20127364	NGUYỄN VÕ MINH TRÍ	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
328	20127368	LÃ MINH TRUNG	09g30-11g00	17/10/2020	I61
329	20127369	LÊ QUỐC TRUNG	14g00-15g30	16/10/2020	I61
330	20127372	VĂN THÀNH TRUNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
331	20127374	NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG	14g00-15g30	16/10/2020	I61
332	20127376	TRẦN NHẬT TRƯỜNG	14g00-15g30	16/10/2020	I61
333	20127381	PHẠM MINH TÙNG	14g00-15g30	16/10/2020	I61
334	20127382	BÙI VĂN THẾ TƯỜNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
335	20127383	LÊ NGỌC TƯỜNG	14g00-15g30	16/10/2020	I61
336	20127386	NGUYỄN LÊ NGỌC VĂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
337	20127390	LÊ ANH VINH	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
338	20127391	HỒ YẾN VY	09g30-11g00	17/10/2020	I61
339	20127392	LÊ NGUYỄN LAN VY	09g30-11g00	17/10/2020	I61
340	20127393	NGUYỄN THÚY VY	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
341	20127395	PHAN MINH XUÂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	I62
342	20127400	PHAN GIA HUY	14g00-15g30	16/10/2020	I61
343	20127401	QUÁCH ĐỖ GIA HUY	09g30-11g00	17/10/2020	I61
344	20127402	BÙI THANH LÂM	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
345	20127403	PHẠM TRẦN MINH NGỌC	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
346	20127404	NGUYỄN TRUNG NGUYỄN	09g30-11g00	17/10/2020	I61
347	20127405	ĐOÀN DUY PHONG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
348	20127406	THÁI CẨM PHONG	14g00-15g30	16/10/2020	I61
349	20127409	PHAN ĐỨC SÙNG	09g30-11g00	17/10/2020	I61
350	20127412	NGUYỄN THỊ MINH THẢO	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
351	20127415	MAI GIA CHUNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
352	20127416	PHẠM ANH TUYẾN	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
353	20127417	PHẠM THẢO VY	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
354	20127418	ĐỖ PHƯƠNG NAM	09g30-11g00	17/10/2020	I61
355	20127420	NGUYỄN TRẦN MINH TUẤN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
356	20127423	ĐÌNH THÀNH DANH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
357	20127424	TRẦN TIẾN HOÀNG	09g30-11g00	17/10/2020	I61
358	20127425	LÊ TRẦN PHI HÙNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
359	20127430	NGUYỄN QUANG TIẾN	14g00-15g30	16/10/2020	I62
360	20127431	LÊ HOÀNG ĐẠI AN	09g30-11g00	17/10/2020	I61
361	20127432	NGUYỄN HOÀI AN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
362	20127434	TRẦN THANH AN	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
363	20127435	TRẦN VĂN AN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
364	20127436	NGUYỄN ĐỨC THỂ AN	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
365	20127437	DƯƠNG ĐỨC ANH	14g00-15g30	16/10/2020	I62
366	20127438	LÊ NGUYỄN NGUYỄN ANH	09g30-11g00	17/10/2020	I61
367	20127439	NGUYỄN HOÀI DUY ANH	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
368	20127441	VÕ MINH ANH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
369	20127442	TÔN THẮT BÁCH	09g30-11g00	17/10/2020	I61
370	20127443	NGUYỄN HỒ HỮU BẢNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
371	20127444	BÙI DUY BẢO	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
372	20127445	ĐỖ QUỐC BẢO	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
373	20127446	GIANG GIA BẢO	09g30-11g00	17/10/2020	I61
374	20127447	NGÔ ĐỨC BẢO	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
375	20127448	NGUYỄN THÁI BẢO	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
376	20127449	TRẦN QUỐC BẢO	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
377	20127450	DƯƠNG QUANG BÌNH	09g30-11g00	17/10/2020	I61
378	20127452	HỒ ĐĂNG CAO	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
379	20127453	CÁI MINH CHÁNH	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
380	20127454	TRẦN HỮU CHÍNH	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
381	20127455	HỨA LÂM CHÍ CƯỜNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
382	20127456	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	I62
383	20127457	PHẠM NGUYỄN CAO CƯỜNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
384	20127458	ĐẶNG TIẾN ĐẠT	09g30-11g00	17/10/2020	I61
385	20127459	LÊ QUỐC ĐẠT	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
386	20127460	LÝ VĂN ĐẠT	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
387	20127461	NGUYỄN LÊ TẤN ĐẠT	09g30-11g00	17/10/2020	I61
388	20127463	PHAN PHÚC ĐẠT	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
389	20127465	LÊ ĐÔNG ĐÔNG	14g00-15g30	16/10/2020	I62
390	20127466	CAO NHẬT ĐỨC	09g30-11g00	17/10/2020	I61
391	20127467	LIÊN VĂN ĐỨC	14g00-15g30	16/10/2020	I62
392	20127468	NGUYỄN HUỲNH ĐỨC	14g00-15g30	16/10/2020	I62
393	20127469	PHẠM MINH ĐỨC	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
394	20127470	THẦN MINH ĐỨC	14g00-15g30	16/10/2020	I61
395	20127472	BÙI THỊ DUNG	14g00-15g30	16/10/2020	I62
396	20127473	VŨ ĐỨC DŨNG	14g00-15g30	16/10/2020	I62
397	20127474	ĐOÀN ÁNH DƯƠNG	09g30-11g00	17/10/2020	I61
398	20127475	NGUYỄN TRẦN ĐẠI DƯƠNG	09g30-11g00	17/10/2020	I61
399	20127476	ĐỖ ĐỨC DUY	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
400	20127477	ĐỖ ĐỨC DUY	09g30-11g00	17/10/2020	I61
401	20127478	HUỲNH TUẤN DUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
402	20127479	LÊ NHẬT DUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
403	20127481	NGUYỄN ĐỨC DUY	09g30-11g00	17/10/2020	I61
404	20127482	NGUYỄN LÊ DUY	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
405	20127483	NGUYỄN TIẾN DUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
406	20127484	NGUYỄN TƯ DUY	14g00-15g30	16/10/2020	I62
407	20127485	PHẠM ĐỨC DUY	14g00-15g30	16/10/2020	I62
408	20127486	DƯƠNG THANH GIANG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
409	20127487	NGUYỄN HOÀNG GIANG	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
410	20127489	PHAN HỒNG HÀ	09g30-11g00	17/10/2020	I61

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
411	20127490	NGUYỄN THỊ NGỌC HẢI	09g30-11g00	17/10/2020	I61
412	20127491	LÊ ĐỨC HANH	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
413	20127492	LIÊU GIA HẠO	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
414	20127493	NGUYỄN VĂN HẬU	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
415	20127494	TRƯƠNG CHỈ HIỀN	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
416	20127495	THÁI CHỈ HIỀN	14g00-15g30	16/10/2020	I62
417	20127496	NGUYỄN THÁI HIỆP	09g30-11g00	17/10/2020	I61
418	20127497	NGUYỄN MINH HIẾU	09g30-11g00	17/10/2020	I62
419	20127498	NGUYỄN VĂN HIẾU	09g30-11g00	17/10/2020	I62
420	20127499	PHAN LÊ MINH HIẾU	14g00-15g30	16/10/2020	I62
421	20127500	ĐÀO NGỌC HOA	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
422	20127501	TẠ LỮ THIÊN HÒA	14g00-15g30	16/10/2020	I62
423	20127502	VÔ LÊ HOÀI	14g00-15g30	16/10/2020	I62
424	20127503	DƯƠNG HIỀN LÊ HOÀNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
425	20127504	MAI VŨ HUY HOÀNG	14g00-15g30	16/10/2020	I62
426	20127505	NGUYỄN BÙI HUY HOÀNG	09g30-11g00	17/10/2020	I62
427	20127506	TRẦN HOÀNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
428	20127507	BÙI TRẦN HUÂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
429	20127508	BÙI QUỐC HÙNG	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
430	20127509	LU PHI HÙNG	14g00-15g30	16/10/2020	I62
431	20127510	NGUYỄN QUANG HÙNG	09g30-11g00	17/10/2020	I62
432	20127511	BÙI QUANG HÙNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
433	20127512	TRẦN QUỐC HÙNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
434	20127513	TRƯƠNG QUANG HÙNG	09g30-11g00	17/10/2020	I62
435	20127514	TRẦN THỊ BẢO HƯƠNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
436	20127515	NGUYỄN HOÀNG QUỐC HUY	14g00-15g30	16/10/2020	I62
437	20127516	NGUYỄN HỮU NHẬT HUY	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
438	20127517	NGUYỄN QUANG HUY	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
439	20127518	NGUYỄN QUỐC HUY	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
440	20127519	NGUYỄN VĂN MINH HUY	14g00-15g30	16/10/2020	I62
441	20127520	NGUYỄN TRƯỜNG KHẢ	14g00-15g30	16/10/2020	I62
442	20127521	HỒ QUANG KHẢI	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
443	20127522	NGUYỄN HỮU KHAI	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
444	20127523	PHẠM HIẾU KHẢI	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
445	20127524	PHAN TUẤN KHẢI	09g30-11g00	17/10/2020	I62
446	20127525	ĐINH NGUYỄN DUY KHANG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
447	20127526	LIÊU GIA PHÚC KHANG	14g00-15g30	16/10/2020	I62
448	20127528	QUÁCH VĨNH KHANG	14g00-15g30	16/10/2020	I62
449	20127530	NGUYỄN ĐÌNH QUANG KHÁNH	14g00-15g30	16/10/2020	I62
450	20127531	TRƯƠNG TRỌNG KHÁNH	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
451	20127533	LÊ ĐĂNG KHOA	09g30-11g00	16/10/2020	I62
452	20127534	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	09g30-11g00	17/10/2020	I62
453	20127535	NGUYỄN HOÀNG MINH KHOA	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
454	20127536	NGUYỄN TUẤN KHOA	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
455	20127537	TRẦN ANH KHÔI	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
456	20127538	TRẦN NGUYỄN MINH KHÔI	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23A
457	20127539	TRẦN DUY KHƯƠNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
458	20127540	TRẦN MẠNH KHƯƠNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
459	20127541	NGUYỄN TRUNG KIÊN	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
460	20127542	LÊ ANH KIẾT	09g30-11g00	17/10/2020	I62
461	20127543	NGUYỄN LÊ TUẤN KIẾT	14g00-15g30	16/10/2020	I62
462	20127544	NGUYỄN TUẤN KIẾT	09g30-11g00	17/10/2020	I62

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
463	20127545	TRẦN ANH KIẾT	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
464	20127546	VÕ THANH LÂM	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
465	20127547	PHAN THÀNH LẬP	14g00-15g30	16/10/2020	I62
466	20127548	ĐỒNG MỸ LINH	14g00-15g30	16/10/2020	I62
467	20127549	NGUYỄN CHỈ LINH	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
468	20127550	ĐOÀN HỮU LỘC	09g30-11g00	17/10/2020	I62
469	20127551	NGUYỄN HỮU LỘC	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
470	20127552	VƯƠNG HUỲNH TẤN LỘC	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
471	20127553	NGUYỄN TIẾN LỢI	14g00-15g30	16/10/2020	I62
472	20127554	ĐÀO THIÊN LONG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
473	20127556	TẶNG KIM LONG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
474	20127557	TRẦN BẢO LONG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
475	20127558	TRỊNH BẢO LONG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
476	20127559	NGUYỄN HOÀNG LUÂN	09g30-11g00	17/10/2020	I62
477	20127560	PHẠM TRẦN TRUNG LƯỢNG	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
478	20127561	NGUYỄN HOÀI Mẫn	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
479	20127562	NGUYỄN ĐĂNG MINH	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
480	20127564	TRẦN TUẤN MINH	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
481	20127565	VŨ ĐẮC XUÂN MINH	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
482	20127566	HOÀNG QUỐC NAM	09g30-11g00	17/10/2020	I62
483	20127567	LÊ NGUYỄN BÌNH NAM	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
484	20127568	NGUYỄN HỮU NAM	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
485	20127569	TÔ ĐÌNH PHƯƠNG NAM	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23A
486	20127570	VÕ THỊ KIM NGÂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
487	20127571	BÙI VĂN NGHĨA	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
488	20127572	LÊ CAO NGHĨA	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
489	20127573	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
490	20127574	HOÀNG PHƯỚC GIA NGUYỄN	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
491	20127575	HUỲNH CAO NGUYỄN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
492	20127576	NGUYỄN TRÚC NGUYỄN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
493	20127577	PHAN NGUYỄN PHƯỚC NGUYỄN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
494	20127579	LÂM KIM NHÂN	09g30-11g00	17/10/2020	I62
495	20127582	LÊ MINH NHẬT	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
496	20127583	NGUYỄN NHƯ NHẬT	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
497	20127584	TRẦN HỮU MINH NHẬT	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
498	20127585	PHAN THỊ HỮU NIÊN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
499	20127586	NGUYỄN ĐÌNH PHÁP	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
500	20127587	LƯU TẤN PHÁT	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
501	20127588	NGUYỄN TẤN PHÁT	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
502	20127590	TRẦN NGUYỄN PHONG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
503	20127591	HÀN THỌ NHẬT PHÚ	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
504	20127592	LẠI AN PHÚ	09g30-11g00	17/10/2020	I62
505	20127594	NGUYỄN THIÊN PHÚ	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
506	20127595	NGUYỄN TRỌNG PHÚC	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
507	20127596	NGUYỄN NHƯ PHƯỚC	09g30-11g00	17/10/2020	I62
508	20127597	BÙI TẤN PHƯƠNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
509	20127598	LÊ HOÀI PHƯƠNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
510	20127599	LÊ QUÂN	09g30-11g00	17/10/2020	I62
511	20127601	NGUYỄN ANH QUÂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
512	20127603	NINH TRẦN HOÀNG QUÂN	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
513	20127605	NGUYỄN MINH QUANG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
514	20127606	NGUYỄN VINH QUANG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
515	20127607	PHẠM VIỆT QUANG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
516	20127608	TRẦN XUÂN QUANG	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
517	20127609	TRẦN ĐẠI QUỐC	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
518	20127610	TRƯƠNG SAMUEL	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
519	20127611	BÙI TẤN SANG	09g30-11g00	17/10/2020	I62
520	20127612	ĐỖ KHÁNH SANG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
521	20127613	PHAN THANH SANG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
522	20127614	HUỖNH NGỌC SƠN	09g30-11g00	17/10/2020	I62
523	20127616	TRẦN MINH SƠN	09g30-11g00	17/10/2020	I62
524	20127617	TRỊNH THẾ SƠN	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
525	20127618	VƯƠNG HUỖNH TẤN TÀI	09g30-11g00	17/10/2020	I62
526	20127619	LÊ DUY TÂM	09g30-11g00	17/10/2020	I62
527	20127620	PHẠM NGUYỄN TÂM	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
528	20127621	CHÂU HOÀNG TẤN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
529	20127622	NGUYỄN HỒNG TẤN	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
530	20127623	ĐẶNG HOÀNG THÁI	09g30-11g00	17/10/2020	I62
531	20127624	NGUYỄN HẠO THÁI	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
532	20127625	NGUYỄN TRƯỞNG HOÀNG THÁI	09g30-11g00	17/10/2020	I62
533	20127626	TÔ DUY THÁI	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
534	20127627	NGUYỄN QUỐC THẮNG	09g30-11g00	17/10/2020	I62
535	20127628	HUỖNH MINH THÀNH	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
536	20127629	LÃNG THẢO THẢO	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
537	20127631	THÁI VĂN THIÊN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
538	20127632	TRẦN ĐÌNH THIÊN	09g30-11g00	17/10/2020	I62
539	20127633	NGUYỄN HOÀNG THỊNH	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
540	20127634	DƯƠNG CHÍ THÔNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
541	20127635	LẠI MINH THÔNG	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
542	20127636	LƯƠNG VĂN THÔNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
543	20127637	VÕ LÊ ANH THÔNG	09g30-11g00	17/10/2020	I62
544	20127638	VÕ MINH THÔNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
545	20127639	NGUYỄN THÀNH THUẬN	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
546	20127640	NGÔ ĐÔNG THỨC	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
547	20127641	ĐẶNG NGỌC TIẾN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
548	20127642	TRẦN DŨNG TIẾN	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
549	20127643	TRƯƠNG GIA TIẾN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
550	20127644	NGUYỄN KHẮC TIỆP	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
551	20127645	VÕ HOÀNG GIA TÍN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
552	20127646	BÀNH HẢO TOÀN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
553	20127647	NGUYỄN KHÁNH TOÀN	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
554	20127648	NHÂM ĐẠT KHÁNH TOÀN	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
555	20127649	NGUYỄN TRÍ TRẠCH	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
556	20127650	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRANG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
557	20127651	ĐỖ MINH TRÍ	09g30-11g00	16/10/2020	C23A
558	20127652	HOÀNG MINH TRIẾT	09g30-11g00	17/10/2020	I62
559	20127655	TRẦN QUỐC TRUNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
560	20127656	TRẦN MINH TRƯỜNG	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
561	20127657	NGUYỄN ĐĂNG MẠNH TỬ	09g30-11g00	17/10/2020	I62
562	20127658	NGUYỄN NGỌC TUẤN	09g30-11g00	17/10/2020	I62
563	20127659	NGUYỄN QUỐC TUẤN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
564	20127660	PHAN NGUYỄN HOÀNG TUẤN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
565	20127661	LÊ PHAN DUY TÙNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
566	20127662	NGUYỄN ĐÌNH VĂN	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B

STT	MSSV	Họ tên	Thời gian	Ngày	Phòng
567	20127663	HUỖNH VĨ KHANG	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
568	20127664	NGUYỄN VĂN VIỆT	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
569	20127665	DƯƠNG QUANG VINH	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
570	20127666	HUỖNH TẤN VINH	08g00 - 09g30	17/10/2020	C23B
571	20127667	NGUYỄN HỒNG VINH	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
572	20127668	BUI HOÀNG VŨ	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
573	20127669	NGÔ ANH VŨ	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
574	20127670	NGUYỄN CAO NAM VŨ	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
575	20127671	PHẠM QUỐC VƯƠNG	08g00 - 09g30	16/10/2020	C23B
576	20127672	VŨ MẠNH QUÂN	14g00-15g30	16/10/2020	C23A
577	20127673	TRƯỜNG GIA HUY	14g00-15g30	16/10/2020	C23A